

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Phúc Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2022; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2022 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2022; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2022 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5846/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 12 tháng 8 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Phúc Thọ đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 như sau:

1. Bổ sung danh mục Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Phúc Thọ:

- Số dự án điều chỉnh, bổ sung nội dung đã được xác định tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND Thành phố và Quyết định số

205/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND Thành phố là 15 dự án, tổng diện tích 3,94 ha;

- Số dự án đăng ký bổ sung mới thực hiện trong năm 2022 là: 31 dự án, diện tích 23,2 ha.

(Danh mục kèm theo)

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2022:

TT	LOẠI ĐẤT	Mã	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
I	Loại đất		11.849,64	100,00
1	Đất nông nghiệp	NNP	6.787,67	57,28
	<i>Trong đó:</i>		0,00	0,00
1.1	Đất trồng lúa	LUA	3.620,80	30,56
-	<i>Đất chuyên lúa nước</i>	<i>LUC</i>	3.392,10	28,63
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	1.019,79	8,61
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	1.001,63	8,45
1.4	Đất lâm nghiệp	LNP	0,00	0,00
1.5	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	495,98	4,19
1.6	Đất làm muối	LMU	0,00	0,00
1.7	Đất nông nghiệp khác	NKH	649,48	5,48
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	4.858,51	41,00
2.1	Đất quốc phòng	CQP	8,19	0,07
2.2	Đất an ninh	CAN	6,05	0,05
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK	0,00	0,00
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	100,76	0,85
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	55,07	0,46
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	37,47	0,32
2.7	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	0,00	0,00
2.8	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	42,54	0,36
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.609,98	13,59
-	<i>Đất giao thông</i>	<i>DGT</i>	910,79	7,69
-	<i>Đất thủy lợi</i>	<i>DTL</i>	433,28	3,66
-	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	<i>DVH</i>	22,68	0,19
-	<i>Đất xây dựng cơ sở y tế</i>	<i>DYT</i>	7,22	0,06
-	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo</i>	<i>DGD</i>	68,28	0,58
-	<i>Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao</i>	<i>DTT</i>	17,92	0,15
-	<i>Đất công trình năng lượng</i>	<i>DNL</i>	1,57	0,01
-	<i>Đất công trình bưu chính, viễn thông</i>	<i>DBV</i>	0,73	0,01
-	<i>Đất xây dựng kho dự trữ quốc gia</i>	<i>DKG</i>	0,00	0,00
-	<i>Đất có di tích lịch sử - văn hóa</i>	<i>DDT</i>	3,16	0,03
-	<i>Đất bãi thải, xử lý chất thải</i>	<i>DRA</i>	2,68	0,02
-	<i>Đất cơ sở tôn giáo</i>	<i>TON</i>	28,60	0,24
-	<i>Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</i>	<i>NTD</i>	107,67	0,91
-	<i>Đất chợ</i>	<i>DCH</i>	5,23	0,04
2.10	Đất danh lam thắng cảnh	DDL	0,00	0,00

2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	0,13	0,00
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	2,38	0,02
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.653,33	13,95
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	55,95	0,47
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	11,81	0,10
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	3,82	0,03
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG	0,00	0,00
2.18	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	32,32	0,27
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	1.163,81	9,82
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	74,88	0,63
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0,00	0,00
3	Đất chưa sử dụng	CSD	203,47	1,72
II	Khu chức năng			
3	Đất đô thị	KDT	373,33	3,15
4	Khu sản xuất nông nghiệp	KNN	4.393,72	37,08
8	Khu phát triển công nghiệp	KPC	100,76	0,85
9	Khu đô thị (trong đó có khu đô thị mới)	DTC	0,00	0,00
10	Khu thương mại - dịch vụ	KTM	55,07	0,46
11	Khu đô thị - thương mại - dịch vụ	KDV		
12	Khu dân cư nông thôn	DNT	2.105,89	17,77
13	Khu ở, làng nghề, sản xuất phi nông nghiệp	KON	1.690,80	14,27

3. Điều chỉnh kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp	NNP	136,56
1.1	Đất trồng lúa	LUA	124,39
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	124,39
	Đất trồng lúa nước còn lại	LUK	-
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	10,10
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	-
1.4	Đất lâm nghiệp	LNP	-
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	2,07
1.8	Đất làm muối	LMU	-
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	-
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	20,08
	Tổng số		156,64

4. Điều chỉnh Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022:


STT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	139,01

1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	126,84
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	126,84
	Đất trồng lúa nước còn lại	LUK/PNN	-
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	10,10
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	-
1.4	Đất lâm nghiệp	LNP/PNN	-
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	2,07
1.8	Đất làm muối	LMU/PNN	-
1.9	Đất nông nghiệp khác	NHK/PNN	-
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất NN		-
3	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi NN		20,08
4	Tổng số		159,09

5. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại Điểm e Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 thành: 107 dự án với tổng diện tích 283,11ha.

6. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
 - Như Điều 2;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - TT Thành ủy;
 - TT HĐND TP;
 - UB MTTQ TP;
 - Chủ tịch, các PCT UBND TP;
 - VPUB: VP, TNMT;
 - Lưu: VT, TNMT.

42416 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH ✓
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông ✓

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 HUYỆN PHÚC THỌ

(Kèm theo Quyết định số 2979 /QĐ-UBND ngày 18 / 8 / 2022 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã		
I	Các dự án nằm trong Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/7/2022			24.89	22.60	14.19				
I.1.	Các dự án điều chỉnh			3.94	3.74	1.63				
1	Doanh trại BCHQS huyện Phúc Thọ/BTL Thủ đô Hà Nội	CQP	BTL Thủ đô Hà Nội	1.50	1.50		Phúc Thọ	Phúc Hòa	Văn bản số 3650/BTL-HC ngày 20/12/2019 của Bộ Tư lệnh thủ đô Hà Nội v/v bố trí quỹ đất xây dựng doanh trại Ban CHQS huyện Phúc Thọ; Công văn số 125 - KL/HU ngày 09/7/2020 của huyện ủy Phúc Thọ; Văn bản số 190/QHKT-KHTH ngày 13/01/2021 v/v các địa điểm đề xuất xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự một số đơn vị thuộc Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Quyết định 937/QĐ-TM ngày 16/4/2021 của Bộ tổng tham mưu phê duyệt quy hoạch vị trí đóng quân Ban CHQS huyện Phúc Thọ, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội; Quyết định số 1182/QĐ-BQP ngày 13/4/2022 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình của các đơn vị thuộc BTL Thủ đô Hà Nội mở mới năm 2022	Điều chỉnh tên dự án; Nguyên nhân: đảm bảo đúng theo chủ trương đầu tư được Bộ Quốc phòng phê duyệt
2	Nhà văn hóa thôn 4 xã Sen Phương;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.11	0.11	0.11	Phúc Thọ	Sen Phương	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GD 2021 - 2025; QĐ số 4130/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án

3	Nhà văn hóa thôn 6 xã Tích Giang;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.12	0.12	0.12	Phúc Thọ	Tích Giang	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4133/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
4	Nhà văn hóa thôn Bảo Vệ 2. xã Long Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.11	0.11	0.11	Phúc Thọ	Long Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4134/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
5	Nhà văn hóa thôn Phù Long 3 xã Long Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.11	0.11	0.11	Phúc Thọ	Long Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4135/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
6	Nhà văn hóa thôn Bảo Lộc 2 xã Võng Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.13	0.13	0.13	Phúc Thọ	Võng Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4136/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án

7	Nhà văn hóa thôn Lục Xuân xã Võng Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.15	0.15	0.15	Phúc Thọ	Võng Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4137/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
8	Nhà văn hóa thôn Phúc Trạch. xã Võng Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.11	0.11	0.11	Phúc Thọ	Võng Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4138/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi và đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
9	Nhà văn hóa thôn Võng Nội. xã Võng Xuyên;	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.12	0.12	0.12	Phúc Thọ	Võng Xuyên	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4139/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
10	Nhà văn hóa Thôn 4. xã Liên Hiệp	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.14		0.14	Phúc Thọ	Liên Hiệp	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4140/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi; Nguyên nhân: Khi nghiên cứu lập dự án, số liệu diện tích, loại đất được thống kê sơ bộ; Nay khi triển khai, UBND huyện đã điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm, từ đó xác định chính xác diện tích đất thu hồi

11	Nhà văn hóa thôn 6 xã Liên Hiệp	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.10	0.10	0.10	Phúc Thọ	Liên Hiệp	Q số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4141/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi; Nguyên nhân: Khi nghiên cứu lập dự án, số liệu diện tích, loại đất được thống kê sơ bộ; Nay khi triển khai, UBND huyện đã điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm, từ đó xác định chính xác diện tích đất thu hồi
12	Nhà văn hóa thôn Bảo Lộc 1. xã Võng Xuyên	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.14	0.14	0.14	Phúc Thọ	Võng Xuyên	Q số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4143/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
13	Nhà văn hóa thôn 6 xã Ngọc Tào	DVH	BQLDA ĐTXD huyện	0.06		0.06	Phúc Thọ	Ngọc Tào	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND huyện Phúc Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trung hạn GPĐ 2021 - 2025; QĐ số 4144/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt BCKTKT; Quyết định 1772/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 điều chỉnh QĐ số 4144/QĐ-UBND ngày 16/11/2020; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Phúc Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất thu hồi; Nguyên nhân: Khi nghiên cứu lập dự án, số liệu diện tích, loại đất được thống kê sơ bộ; Nay khi triển khai, UBND huyện đã điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm, từ đó xác định chính xác diện tích đất thu hồi
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất Đồng Vôi. xã Tam Hiệp	ONT	Ban QLDA XDHT các khu đất	0.55	0.55	0.21	Phúc Thọ	Tam Hiệp	Quyết định số 509a/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt báo cáo Kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh Báo cáo Kinh tế. kỹ thuật; Văn bản số 246/UBND-QLĐT ngày 07/3/2019 chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc; Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND huyện Phúc Thọ về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2016-2022)	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án

15	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất xen kẹt tại khu đồng Trường Yên. xã Long Xuyên	ONT	Ban QLDA XDHT các khu đất	0.49	0.49	0.02	Phúc Thọ	Long Xuyên	Quyết định số 5816/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện Phúc Thọ chấp thuận tổng mặt bằng dự án; Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND huyện Phúc Thọ về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án (2016-2022).	Điều chỉnh bổ sung diện tích đất trồng lúa; Nguyên nhân: UBND huyện bổ sung pháp lý dự án đảm bảo tiến độ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT; Đồng thời xác định chính xác diện tích đất thu hồi thực hiện dự án
I.2. Các dự án bổ sung				20.95	18.86	12.56				
16	Xây dựng cải tạo trường mầm non Vĩng Xuyên B xã Vĩng Xuyên	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Phúc Thọ	1.10	1.10	1.10	Phúc Thọ	Xã Vĩng Xuyên	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án Xây dựng, cải tạo Trường Mầm non Vĩng Xuyên B, xã Vĩng Xuyên	
17	Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non Trạch Mỹ Lộc xã Trạch Mỹ Lộc	DGD	BQLDA ĐTXD huyện Phúc Thọ	0.73	0.73	0.73	Phúc Thọ	Xã Trạch Mỹ Lộc	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ; Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án Xây dựng, mở rộng Trường Mầm non Trạch Mỹ Lộc xã Trạch Mỹ Lộc	
18	Cải tạo, mở rộng Trường Mầm non Phúc Hòa (điểm trường thôn Thanh Phần)	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Phúc Thọ	0.30	0.30	0.30	Phúc Thọ	Xã Phúc Hòa	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt dự án: Cải tạo, mở rộng trường Mầm non Phúc Hòa (điểm thôn Thanh Phần).	
19	Xây dựng, cải tạo trường THCS Thanh Đa xã Thanh Đa	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Phúc Thọ	0.50		0.50	Phúc Thọ	Xã Thanh Đa	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 03/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 về việc phê duyệt dự án Xây dựng, cải tạo trường THCS Thanh Đa xã Thanh Đa	
20	Trung tâm văn hóa thể thao xã Hát Môn	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.66	1.66	1.66	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ;	

21	Nâng cấp cải tạo tuyến đường giao thông liên xã Võng Xuyên-Long Xuyên (đoạn từ TL 418 qua thôn Bảo Lộc, xã Võng Xuyên)	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện	2.00	2.00	2.00	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
22	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 1 xã Hát Môn	DVH	Huyện Phúc Thọ	0.27	0.27	0.27	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
23	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 2 xã Hát Môn	DVH	Huyện Phúc Thọ	0.21	0.21	0.21	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
24	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 4 xã Hát Môn	DVH	Huyện Phúc Thọ	0.20	0.20	0.20	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
25	Xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn 5 xã Hát Môn	DVH	Huyện Phúc Thọ	0.21	0.21	0.21	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
26	Nhà văn hóa - khu thể thao thôn Bảo Lộc 3 xã Võng Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.25	0.25	0.25	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 3/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
27	Nhà văn hóa - khu thể thao thôn Bảo Lộc 4 xã Võng Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.25	0.25	0.25	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 3/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
28	Nhà văn hóa - khu thể thao thôn Bảo Lộc 5 xã Võng Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.26	0.26	0.26	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 3/11/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án và chủ trương đầu tư dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
29	Nhà văn hóa - khu thể thao thôn Nam Võng Ngoại xã Võng Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.44	0.44	0.44	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ;

30	Trung tâm văn hóa thể thao xã Võng Xuyên	DVH	Ban QLDA ĐTXD huyện	1.80	1.80	1.80	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/7/2021 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công của huyện Phúc Thọ;
31	Hội trường và khối đoàn thể công trình phụ trợ trụ sở Đảng ủy - HĐND-UBND xã Võng Xuyên	TSC	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.06	0.06	0.06	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
32	Trụ sở BCH quân sự xã Hát Môn	TSC	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.10	0.10	0.10	Phúc Thọ	Xã Hát Môn	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
33	Trụ sở BCH quân sự xã Võng Xuyên	TSC	Ban QLDA ĐTXD huyện	0.22	0.22	0.22	Phúc Thọ	Xã Võng Xuyên	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 5/4/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025
34	Xây dựng HTKT Đấu giá quyền sử dụng đất xen kẹt khu Hương Nam xã Xuân Phú	ONT	Ban QLDA Hạ tầng đấu giá QSDĐ các điểm xen kẹt	0.48	0.44		Phúc Thọ	Xã Xuân Phú	QĐ số 4978/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND huyện v/v phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án; Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND huyện điều chỉnh dự án
35	Nâng cấp mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 421, đoạn qua huyện Phúc Thọ	DGT	BQLDA ĐTXD huyện	1.72	0.50		Phúc Thọ	Hiệp Thuận	Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 16/8/2013 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 của UBND huyện Phúc Thọ Phê duyệt chi giới đường đỏ tuyến đường Canh Nậu - Hiệp Thuận; Quyết định số 4199/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp mở rộng tuyến đường tỉnh 421, đoạn qua huyện Phúc Thọ; Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 421, đoạn qua địa phận huyện Phúc Thọ (Hết năm 2022).

36	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đấu giá quyền sử dụng đất Đồng Tre, Lỗ Gió, thôn Bảo Lộc xã Võng Xuyên	ONT	Ban QLDA XDHT các khu đất	4.46	4.46	Phúc Thọ	Võng Xuyên	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng số 2194/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND thành phố Hà Nội. Quyết định số 3001/QĐ-UBND ngày 07/11/2012 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 5844a/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình; Văn bản số 9454/SXD-QLXD ngày 15/10/2018 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư; Văn bản số 5442/UBND-ĐT ngày 6/11/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; Tờ trình số 877/TTr-UBND ngày 17/6/2021 của UBND huyện Phúc Thọ đề nghị cho phép gia hạn tiến độ dự án (dự án đang thực hiện GPMB); Quyết định số 4177/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng HTKT
37	Dự án Trường Mầm non trung tâm xã Thượng Cốc	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Phúc Thọ	0.58	0.53	Phúc Thọ	Xã Thượng Cốc	QĐ số 4334/QĐ-UBND ngày 25/10/2011 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt dự án đầu tư; QĐ số 831/QĐ-UBND ngày 14/5/2012 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; VB số 280/UBND-QLĐT ngày 18/3/2019 của UBND huyện Phúc Thọ về chấp thuận Ban vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng (tỷ lệ 1/500), QĐ số 2507/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Phúc Thọ phê duyệt điều chỉnh dự án; QĐ số 3462/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; QĐ số 3959/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND huyện Phúc Thọ về đính chính Quyết định số 2507/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Phúc Thọ
38	Xây dựng cơ sở làm việc công an xã Liên Hiệp	CAN	Công an Thành phố	0.10	0.10	Phúc Thọ	Liên Hiệp	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp thành phố; Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

39	Xây dựng cơ sở làm việc công an xã Tam Thuận	CAN	Công an Thành phố	0.10	0.10		Phúc Thọ	Tam Thuận	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp thành phố; Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.
40	Xây dựng cơ sở làm việc công an xã Trạch Mỹ Lộc	CAN	Công an Thành phố	0.10	0.10		Phúc Thọ	Trạch Mỹ Lộc	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp thành phố; Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.
41	Xây dựng cơ sở làm việc công an xã Vân Phúc	CAN	Công an Thành phố	0.10	0.10		Phúc Thọ	Vân Phúc	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp thành phố; Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.
42	Xây dựng cơ sở làm việc công an xã Võng Xuyên	CAN	Công an Thành phố	0.15	0.15		Phúc Thọ	Võng Xuyên	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND thành phố Hà Nội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp thành phố; Quyết định số 4861/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định 4028/QĐ-BCA-H01 ngày 01/6/2022 của Bộ Công an phê duyệt chủ trương đầu tư 71 dự án xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn thành phố Hà Nội.

43	Trường mầm non Xuân Phú (điểm thôn Phú Châu + điểm thôn Xuân Đông)	DGD	UBND huyện	0,60	0,32		Phúc Thọ	Xuân Đình	Quyết định chủ trương đầu tư số 3692/QĐ-UBND ngày 12/10/2017 của UBND huyện Phúc Thọ; QĐ điều chỉnh chủ trương đầu tư số 3769/QĐ-UBND ngày 19/10/2017, số 2003/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện Phúc Thọ; Quyết định phê duyệt BCKTKT số 4044/QĐ-UBND ngày 31/10/2017; QĐ điều chỉnh BCKTKT số 1411/QĐ-UBND ngày 19/6/2018, số 2098/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 và số 190/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND huyện Phúc Thọ
44	Xây mới Trường THCS Vân Phúc	DGD	Huyện Phúc Thọ	2,00	2,00	2,00	Phúc Thọ	Vân Phúc	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 11/6/2022 của HĐND huyện Phúc Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây mới Trường Trung học cơ sở Vân Phúc xã Vân Phúc;
II	Các dự án không nằm trong Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 06/7/2022			2,25					
45	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng trụ sở Kho bạc Nhà nước Phúc Thọ	TSC	Huyện Phúc Thọ	0,06			Phúc Thọ	Thị trấn Phúc Thọ	Quyết định số 1488/QĐ-KBNN ngày 04/4/2022 của Bộ Tài chính V/v điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 (Kế hoạch đầu tư vốn XDCB năm 2022).
46	Chuyển mục đích đất vườn, aotheo quy định tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND Thành phố	ONT, ODT	Hộ gia đình, cá nhân	2,19			Phúc Thọ	Các xã, thị trấn	UBND huyện Phúc Thọ chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, căn cứ pháp lý và danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện chuyển mục đích theo quy định của pháp luật.
Tổng (46 dự án)				27,14	22,60	14,19			

PHÚC THỌ